

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 224/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị L**, sinh năm 1979.

Trú ấp Y, xã Vĩnh T, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975.

Trú ấp Y, xã Vĩnh T, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Văn T thừa nhận quan hệ chung sống giữa ông, bà không phải là quan hệ vợ chồng do không có đăng ký kết hôn và thoả thuận chấm dứt việc chung sống với nhau.

- *Về con chung:* Bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Văn T thống nhất thời gian chung sống có 03 con chung tên Nguyễn Văn N, sinh ngày 17/7/2001 (đã trưởng thành), Nguyễn Văn K, sinh ngày 21/10/2004 và Nguyễn Duy L, sinh ngày 30/3/2015. Bà L, ông T cùng thoả thuận bà L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Văn K, sinh ngày 21/10/2004 và Nguyễn Duy L, sinh ngày 30/3/2015 đến khi các con đủ 18 tuổi, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L, ông T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Văn T thống nhất tự thoả thuận về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có.

- *Về án phí*: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Đoàn Thị L đồng ý chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008212 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, hoàn trả bà L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- UBND xã Mỹ Q, TX Ngã N;
- UBND xã Vĩnh L;
- UBND xã Vĩnh T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Nghiệp